TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số: 16/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Áp dụng Điều 4; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định và danh mục mức án phí lệ phí toà án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh ***Phạm Văn T*** và chị ***Phan Thị Thùy L.***

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T - sinh năm: 1985.

Bị đơn: Chị Phan Thị Thùy L - sinh năm: 1990.

Cùng trú tại: Số 36, ngõ 92 N K T, phường Q H, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung*:** Anh T và chị L xác nhận có 02 con chung là Phạm Anh T, sinh ngày 11/09/2009 và Phạm T A, sinh ngày 07/08/2011, anh chị tự thỏa thuận anh T

trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu T A, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

***Về tài sản chung*:**Anh T và chị L tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh T và chị L tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Về công nợ: Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

***Về án phí**:*Anh T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005604 ngày 05/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy - Hà Nội.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

Nơi nhận:
VKSND quận Cầu Giấy
Đương sự
Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Huê